

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÃNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2022/HS-ST
Ngày 29-7-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Liễu Thị Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Chu Thị Bồi;

Ông Hứa Minh Thân.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Hà Thanh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Lộc Nam Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2022, đối với bị cáo:

Lô Văn H1 (tên gọi khác: Không có); sinh ngày 12 tháng 8 năm 1992 tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn B1, xã T1, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lô Then D (đã chết) và bà Lý Thị N1; có vợ là Hoàng Thị X và có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giữ từ ngày 31/3/2022, tạm giam từ ngày 03/4/2022 đến nay; có mặt.

- Người làm chứng:

1. NLC1; vắng mặt.

2. NLC2; vắng mặt.

- Người chứng kiến: Ông Bé Văn B2; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lô Văn H1 nghiện chất ma túy từ năm 2016 đến nay. Thông qua những người nghiện khác, Lô Văn H1 biết được người đàn ông tên N2 thường xuyên bán chất ma túy ở khu vực ngã ba T2 thuộc khu 6 thị trấn N3, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, nên nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Khi mua ma túy ở lần thứ nhất, Lô Văn H1 đã thỏa thuận với người đàn ông này, cứ sau khoảng 05 ngày sẽ đến địa điểm trên để mua ma túy, khi đến Lô Văn H1 sẽ bật đèn tín hiệu xi nhan xe mô tô ở bên phải đường, sau đó N2 đem ma túy đến bán cho Lô Văn H1. Sau khi mua được ma túy, Lô Văn H1 mang về chia thành gói nhỏ (còn gọi là tép) để sử dụng và bán, giá bán mỗi gói (tép) ma túy là 100.000 (một trăm nghìn) đồng, địa điểm bán chất ma túy cho người nghiện là tại phía ngoài sân nhà ở của gia đình Lô Văn H1.

Lần thứ nhất: Ngày 20/3/2022 Lô Văn H1 sử dụng 1.200.000 (một triệu hai trăm nghìn) đồng mua chất ma túy Heroine và chia được 25 (hai mươi lăm) gói nhỏ. Trong ngày 20/03/2022, Lô Văn H1 bán 01 (một) gói ma túy cho NLC1 (sinh năm 1988, trú tại thôn B, xã T3, huyện V, tỉnh Lạng Sơn) được 100.000 (một trăm nghìn) đồng; ngoài ra còn bán cho nhiều người nghiện khác nhưng không biết họ tên, tuổi, địa chỉ và không nhớ số lượng cụ thể.

Lần thứ hai: Ngày 25/3/2022 Lô Văn H1 sử dụng 4.500.000 (bốn triệu năm trăm nghìn) đồng (gồm số tiền bán ma túy trước đó và số tiền làm thuê tiết kiệm được) mua ma túy Heroine và chia được 75 (bảy mươi lăm) gói nhỏ. Khoảng 20 giờ 50 phút ngày 30/3/2022, Lô Văn H1 bán 01 (một) gói ma túy cho NLC1 được 100.000 (một trăm nghìn) đồng; ngoài ra còn bán cho nhiều người nghiện khác nhưng không biết tên, tuổi, địa chỉ; số ma túy mua lần này, Lô Văn H1 bán được tổng số tiền 4.500.000 (bốn triệu năm trăm nghìn) đồng.

Lần thứ ba: Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 30/3/2022, Lô Văn H1 mượn xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE mang biển kiểm soát 12V1-072.** của anh Lô Văn H2 (sinh năm 1974, cư trú tại thôn B, xã T3, huyện V) để đi mua ma túy (khi mượn xe, Lô Văn H1 không nói cho anh Lô Văn H2 biết việc sử dụng xe đi mua ma túy); Lô Văn H1 sử dụng số tiền 4.500.000 đồng (là tiền bán ma túy mà có trước đó) mua được một túi ma túy, Lô Văn H1 mang về nhà cũ của gia đình (nhà bỏ hoang không có người ở) cách ngôi nhà hiện nay đang ở khoảng 1.500 mét. Khi đến, Lô Văn H1 lấy một ít ma túy ra sử dụng, số ma túy còn lại Lô Văn H1 sử dụng bật lửa gas nghiền chất ma túy thành bột rồi chia vào các đoạn ống nhựa nhỏ màu trắng, dùng bật lửa đốt hàn kín hai đầu ống nhựa, được 75 (bảy mươi lăm) gói ma túy và cho tất cả vào trong một túi nilon màu trắng, bọc bên ngoài bằng túi nilon màu đỏ cất vào túi quần đằng trước bên phải đang mặc và điều khiển xe mô tô về nhà, cất giấu toàn bộ số ma túy trên vào trong bếp gas (đã bị hư hỏng) ở trong gian nhà bếp của gia đình.

Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 31/3/2022, Lô Văn H1 lấy 15 (mười lăm) gói ma túy ra để sử dụng và bán, còn lại 60 (sáu mươi) gói ma túy vẫn cất giấu trong bếp gas hỏng. Sau đó Lô Văn H1 sử dụng hết 02 (hai) gói; một lúc sau có NLC2 (sinh năm 1989 ở cùng thôn B, xã T3, huyện V, tỉnh Lạng Sơn) đến hỏi mua ma

túy và Lô Văn H1 đã bán cho NLC2 01 (một) gói ma túy được 100.000 (một trăm nghìn) đồng. Sau đó Lô Văn H1 đi làm ruộng và đem theo 02 (hai) gói ma túy sử dụng hết. Đến khoảng 10 giờ 00 phút cùng ngày, Lô Văn H1 trở về nhà, thấy có hai người đàn ông khoảng 30 tuổi không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể; sau đó từng người một đến hỏi mua ma túy, Lô Văn H1 đã bán 02 (hai) gói ma túy cho 02 (hai) người này được 200.000 (hai trăm nghìn) đồng; còn lại 08 (tám) gói ma túy Lô Văn H1 để trên ngăn bàn đựng sách vở học sinh ở trong buồng ngủ. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày 31/3/2022 thì bị tổ công tác của Đoàn biên phòng N4 và Công an xã T3, huyện V, tỉnh Lạng Sơn kiểm tra, phát hiện thu giữ toàn bộ số ma túy nêu trên cùng với những đồ vật, tài sản liên quan đến hành vi mua bán ma túy.

Tổ công tác đã thu giữ của Lô Văn H1: 68 (sáu mươi tám) đoạn ống nhựa nhỏ màu trắng, hai đầu được bịt kín, trong mỗi đoạn ống nhựa đều chứa chất bột màu trắng nghi là chất ma túy được niêm phong trong một phong bì thư mặt trước có in chữ “ĐOÀN BIÊN PHÒNG N4”, có chữ viết tay “MA TÚY Lô Văn H1”; số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng do bán ma túy mà có; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen (đã qua sử dụng), có số sê ri 3562450424207** có lắp 01 (một) sim Viettel (Lô Văn H1 sử dụng liên lạc mua, bán ma túy).

Cùng ngày Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lô Văn H1, tạm giữ: 01 (một) bật lửa màu xanh, nhãn hiệu Thống Nhất; 01 (một) chiếc kéo bằng sắt có cán màu đỏ dài 20cm; 03 (ba) túi nilon màu xanh trắng, bên trong có chứa các đoạn ống hút bằng nhựa màu trắng dài 21cm; là những đồ vật Lô Văn H1 sử dụng chia nhỏ số ma túy để bán.

Tại Kết luận giám định số 126/KL-KTHS ngày 01/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: “Chất bột màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 2,063 gam (đã trừ bì)”.

Tại Kết luận giám định số 191/KL-KTHS ngày 15/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: “Toàn bộ số tiền Việt Nam được niêm phong trong phong bì gửi giám định đều là tiền thật”.

Tại Cơ quan điều tra, NLC1 khai được mua ma túy với Lô Văn H1 02 lần, lần một vào ngày 20/3/2022, lần hai vào ngày 30/3/2022; mỗi lần mua 01 (một) gói ma túy với giá 100.000 (một trăm nghìn) đồng; NLC2 khai ngày 31/3/2022, mua với Lô Văn H1 01 (một) gói ma túy với giá 100.000 (một trăm nghìn) đồng; số ma túy mua được đều đã sử dụng hết.

Tại Cáo trạng số 50/CT-VKS ngày 11/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lô Văn H1 về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu ở trên.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lô Văn H1 phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lô Văn H1 từ 08 năm đến 09 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và toàn bộ các vỏ bao gói, 01 (một) bật lửa màu xanh, nhãn hiệu Thống Nhất; 01 (một) chiếc kéo bằng sắt có cán màu đỏ dài 20cm; 03 (ba) túi nilon màu xanh trắng, bên trong có chứa các đoạn ống hút bằng nhựa màu trắng dài 21cm; tịch thu số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen (đã qua sử dụng), có số sê ri 3562450424207**, có lắp 01 (một) sim Viettel.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Tại lời nói sau cùng, bị cáo rất hối hận và xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa, đều đã có lời khai trong hồ sơ căn cứ theo khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[3] Về hành vi của bị cáo: Từ ngày 20/3/2022 đến ngày 30/3/2022, Lô Văn H1 đã 03 (ba) lần mua ma túy với người đàn ông tên N2, khoảng 30 tuổi (không biết rõ họ, tuổi, địa chỉ) tại khu vực ngã 3 thuộc Khu * thị trấn N3, huyện V, tỉnh Lạng Sơn rồi đem ma túy về chia nhỏ để sử dụng và bán cho người nghiện, giá bán mỗi gói nhỏ ma túy là 100.000 (một trăm nghìn) đồng; ngày 20/3/2022 Lô Văn H1 bán cho NLC1 01 (một) gói ma túy được 100.000 (một trăm nghìn) đồng và ngày 30/3/2022 tiếp tục bán cho NLC1 01 (một) gói được 100.000 (một trăm nghìn) đồng; ngày 31/3/2022 bán cho NLC2 01 (một) gói được 100.000 (một trăm nghìn) đồng, ngoài ra Lô Văn H1 còn bán ma túy cho nhiều người khác (không biết tên, tuổi, địa chỉ). Đến khoảng 10 giờ 30 phút ngày 31/3/2022 hành vi của Lô Văn H1 đã bị tổ công tác của Đồn Biên phòng N4 và Công an xã T3, huyện V, tỉnh Lạng Sơn phát hiện, lập biên bản bắt quả tang, thu giữ 2,063 gam ma túy Heroine. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của những người tham gia tố tụng, phù hợp với vật chứng đã thu giữ được,

Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi bị cáo thực hiện là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Lô Văn H1 phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội thấy rằng: Hành vi bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân gián tiếp gây ra tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy đối với bản thân và xã hội, nhưng chỉ vì để kiếm lời và có ma túy cho bản thân sử dụng, bị cáo đã bất chấp pháp luật và dư luận xã hội, để thực hiện hành vi phạm tội.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt; tuy nhiên bị cáo sử dụng chất ma túy từ năm 2016 đến nay, điều này thể hiện bị cáo thiếu tu dưỡng, rèn luyện bản thân.

[8] Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết xử phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo biên bản xác minh ngày 19/4/2022 của Cơ quan điều tra và qua xét hỏi công khai tại phiên tòa sơ thẩm thấy rằng: Bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, bản thân nghiện ma túy, vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: Khối lượng ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong một phong bì thư và toàn bộ các vỏ bao gói, 01 (một) bật lửa màu xanh, nhãn hiệu Thống Nhất; 01 (một) chiếc kéo bằng sắt có cán màu đỏ dài 20cm; 03 (ba) túi nilon màu xanh trắng, bên trong có chứa các đoạn ống hút bằng nhựa màu trắng dài 21cm; là những dụng cụ bị cáo dùng để chia nhỏ số ma túy, vật dùng vào việc phạm tội, vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và vật không sử dụng được. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng của bị cáo do bán ma túy mà có; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu NOKIA màu đen bên trong lắp 01 (một) sim Viettel bị cáo dùng để trao đổi, mua bán ma túy.

[11] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn về tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt và xử lý vật chứng phù

hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Đối với người đàn ông tên N2 bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết họ, địa chỉ, cơ quan điều tra không làm rõ được nên không có căn cứ xử lý trong vụ án này.

[13] Đối với NLC1 và NLC2 là những người đã mua ma túy với bị cáo, Cơ quan điều tra không thu giữ được số ma túy nên không có cơ sở để xử lý; Cơ quan điều tra đã tách, chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú để xử lý theo quy định. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE ALPHA biển kiểm soát 12V1- 072.**, Lô Văn H1 sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy ngày 30/3/2022; kết quả điều tra xác định chiếc xe thuộc quyền sở hữu của anh Lô Văn H2 (sinh năm 1974 trú tại thôn B, xã T3, huyện V) là anh, em cùng mẹ khác cha với Lô Văn H1; ngày 30/3/2022 cho Lô Văn H1 mượn xe với mục đích đi mua đồ dùng cá nhân, và không biết Lô Văn H1 sử dụng xe đi mua ma túy. Do vậy không căn cứ thu giữ đối với chiếc xe và không có căn cứ xử lý đối với anh Lô Văn H2.

[14] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người bị kết án phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước. Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 38, khoản 1 Điều 47, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ vào khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 293, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lô Văn H1 phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lô Văn H1 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 31 tháng 3 năm 2022.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu tiêu hủy:

- Khối lượng ma túy còn lại sau giám định (1,814 gam chất ma túy Heroine) được để trong một phong bì niêm phong, mặt trước phong bì có in chữ “ĐỒN BIÊN PHÒNG N4” và có chữ viết tay “MA TÚY Lô Văn H1” và toàn bộ các vỏ bao gói.

- 01 (một) chiếc kéo bằng sắt, cán màu đỏ, dài 20cm;

- 01 (một) bật lửa màu xanh, nhãn hiệu THỐNG NHẤT;
- 03 (ba) túi nilon màu xanh trắng, bên trong có chứa các đoạn ống hút nhựa màu trắng dài 21cm.

3.2. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, đã qua sử dụng, có số sê ri 3562450424207**, lắp 01 (một) sim Viettel, (tạm giữ của Lô Văn H1).

- Số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng (tạm giữ của Lô Văn H1), được để trong một phong bì niêm phong, mặt trước phong bì có in chữ “ĐƠN BIÊN PHÒNG N4” và có chữ viết tay “TIỀN “Lô Văn H1””.

(Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 13/7/2022).

4. Về án phí: Bị cáo Lô Văn H1 phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND H. Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- CQĐT CA H. Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- CQTHAHS CA H. V, T. Lạng Sơn;
- Nhà tạm giữ CA H. V, T. Lạng Sơn;
- Chi cục THADS H. V, T. Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÊN TÒA**

(Đã ký)

Liều Thị Hạnh